TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày:21-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thúy;

2.Anh Nguyễn T Văn.

***- Thư ký phiên tòa*:**Bà Lê Đình Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninhtham gia phiên toà:ÔngLê Đình Hữu Hoàng -Kiểm sát viên.

Ngày 21tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninhxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2023/TLST-HS ngày09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:121/2023/QĐXXST-HS ngày 08tháng 12năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tài C (CL), sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh;nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Xóm N, xã Phước M, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc:kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ôngNguyễn Văn T(chết)và bàĐoàn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có;bị tạm giam ngày 30-7-2023, đến ngày 27-10-2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; "có mặt".

2.Lê Thị T,sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã D, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Lvà bà Đỗ Thị R; chồng Huỳnh Văn P và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Tại bản án số 156/2012/HS-PT ngày 07-9-2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"; bịtạm giam ngày 30-7-2023, đến ngày 27-10-2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; "có mặt".

3.Lê Trương L(B), sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo:không

có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hoàng Gvà bà Trương Thị Phương T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-7-2023; "có mặt".

4.Nguyễn Văn T,(BT),sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông:Nguyễn Văn Kvà bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Ngọc H và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 04-5-2017, bị Công an huyện Gò Dầu xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-7-2023; "có mặt".

5. Trần Văn P, sinh năm 1972, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc:kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Quang K (chết) (ông ngoại Trần Văn L chết, là người đứng tên cha trong giấy khai sinh) và bà Trần Thị S; vợ: Nguyễn Thị Ánh Đ và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-7-2023; "có mặt".

6. Nguyễn Tuấn L,sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T Hvà bà Võ Thị T; vợ: Hồ Mỹ L và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-7-2023; "có mặt".

7.Vũ Minh H,sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Xóm N, xã Phước M, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức L và bà Ngô Thị H; vợ: Nguyễn Phi P và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20-7-2023; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 14-4-2023, tại nhà của Nguyễn Tài C thuộcấp Xóm N, xã Phước M, huyện G, tỉnh Tây Ninh,Công an xã P kiểm tra bắt quả tang Lê Thị T đang lắc tài xỉu choLê Trương L cùng một số đối tượng khác tham gia đặt cược bằng tiền, thu giữ tang vật gồm: 01 Bộ dụng cụ lắc tài xỉu,thu trên người T số tiền 823.000 đồng,thu trên người L số tiền1.000.000 đồng,thu trong ca nhựa gần nơi T ngồi số tiền 700.000 đồng và thu bên hông nhà gần vị trí đánh bạc số tiền 9.900.000 đồng.

Hình thức đánh tài xỉu là nhà cái sẽ dùng 03 hột xí ngầu hình vuông bỏ vào cái chén lấy nắp nhựa chụp lại lắc nhiều lần và đặt xuống, người tham gia sẽ đặt

cược bằng tiền vào vị trí "tài" hoặc "xỉu". Nếu tổng số chấm tròn trên 03 hột xí ngầu hình vuông từ 04 đến 10 là "Xỉu", từ 11 đến 17 là "Tài". Nếu kết quả là tài thì người đặt tài sẽ thắng cược, còn người đặt xỉu sẽ thua và ngược lại. Khi kết quả số chấm tròn trên 03 hột xí ngầu giống nhau và có tổng số nút 3, 6, 9 là cái bảo xỉu; tổng số nút 12, 15, 18 là cái bảo tài. Khi cái bảo tài thì người làm cái thắng những người đặt bên xỉu, hòa bên tài và ngược lại.

Qua điều tra, xác định:Vào khoảng 20 giờ ngày 14-4-2023, L nhậu cùng Lý Duy T vàC tại nhà của bà Đoàn Thị Tlà mẹ ruột C(C sống cùng bà T) thuộc ấp Xóm N, xã Phước M, huyện G, tỉnh Tây Ninh; lúc này Lê Thị T mang theo số tiền 1.023.000 đồng và 01 bộ dụng cụ dùng lắc tài xỉu (03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành, 01 nắp nhựa, 01 tấm bìa ghi số từ 07-14) đến nhà C để lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi T đến nhà gặp C, T đưa 200.000 đồng và thoả thuận với C cho mượn nhà để đánh bạc nếu làm cái thắng thì sẽ bỏ thêm tiền vào ca bằng nhựa để cho C, C đồng ý và lấy 200.000 đồng đi mua bia uống. T sử dụng 823.000 đồng làm cái lắc tài xỉu cho Lsử dụng 1.250.000 đồng để tham gia đặt cược, Tsử dụng 1.700.000 đồng để tham gia đặt cược. Khi đánh bạc được khoảng 15 phút thì T thua hết tiền nên nghỉ, sau đó Nguyễn Văn Tsử dụng 2.000.000 đồng, Trần Văn Psử dụng 700.000 đồng, Nguyễn Tuấn Lsử dụng 400.000 đồng, Vũ Minh Hsử dụng 100.000 đồng và người tên "M" (đi chungT) vào tham gia lắc tài xỉu do T làm cái. Sau đó H thua hết tiền 100.000 đồng nên nghỉ, Lthắng 150.000 đồng nên nghỉ và nhờ T chở về, còn lại T, L, P, T, "M" tiếp tục đánh bạc.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14-4-2023, Công an xã P kiểm tra bắt quả tang Lê Thị T,Lê Trương L đang lắc tài xỉu, còn P, T, "M" chạy thoát. Sau đó P, T, L, H, T bị Công an xã P mời làm việc và nộp toàn bộ số tiền dùng vào việc đánh bạc. Riêng "M" do không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được.

Kết quả thực nghiệm điều tra, đủ cơ sở xác định: Trong lúc bỏ chạy ra khỏi chiếu bạc, "M" chạy thoát và ném số tiền 9.900.000 đồng bên hông nhà của C cách nơi đánh bạc 05m đã được thu giữ, trong đó có 3.250.000 đồng là tiền "M" đánh bạc thắng và 6.650.000 đồng là tiền của "M" dùng vào việc đánh bạc.

Vật chứng thu giữ: 27 hột xí ngầu; 04 đĩa sành màu trắng; 09 nắp; 01cuộn băng keo màu đen; 01 ca nhựa màu xanh; 01 tấm bao nylong có ghi các số từ 7 đến 14; 01 tấm bạc nhựa màu xanh dương có ghi dãy số từ 6 đến 15; 01tấm bạc màu xanh dương có ghi dãy số từ 7 đến 14; 01 phin kim loại (dùng pha cà phê); 03 Remote điều khiển; 04 phin có ghi 50.000đồng màu xanh; 04 phỉn có ghi 10.000đồng màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số Imei 354275381147925, số sim 0869693392 (đã qua sử dụng). Tiền Việt Nam 17.573.000 đồng.

Về kê biên tài sản: C, T, L, T, P, L, H không có tài sản,nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Bản cáo trạng số 120/CT-VKSGDngày 30-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tài C, Lê

Thị T, Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L, Vũ Minh Hvề tội "Đánh bạc"theoquy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninhvẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tài C, Lê Thị T, Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L, Vũ Minh Hphạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 09 (chín) tháng đến 01(một) nămtù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Tài C, Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L và Vũ Minh H mỗi bị cáo từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thửa thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòabị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Lúc 23 giờ 15 phút ngày 14-4-2023, tại ấp Xóm N, xã Phước M, huyện G, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tài C sử dụng nơi ở để cho Lê Thị T làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền với Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L và Vũ Minh H tham gia

đánh bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 13.623.000 đồng, C hưởng lợi 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tài C, Lê Thị T, Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L và Vũ Minh H phạm tội "Đánh Bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có thu lợi bất chính cao bằng con đường cờ bạc, bất chấp pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tài C sử dụng nơi ở cho bị cáo Lê Thị T làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc với số tiền dùng đánh bạc là 13.623.000 đồng, C hưởng lợi 200.000 đồng.Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa C cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể:

Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tài C và bị cáo Lê Thị T. Trong vụ án này bị cáo C dùng nơi ở của mình cho bị cáo T chuẩn bị dụng cụ lắc tài xỉu và làm cái cho nhiều bị cáo khác tham gia đánh bạc, bị cáo hưởng lợi số tiền 200.000 đồng, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo T là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 1.023.000 đồng, bị cáo có nhân thân xấu năm 2012 bị xét xử về tội "Đánh bạc", nên bị cáo T phải chịu mức án cao nhất trong vụ án này. Bị cáo C phải chịu mức án tiếp theo sau bị cáo T.

- Đối với các bị cáo Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L và Vũ Minh H cùng là người tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, do người khác rủ rê và phạm tội lần đầu, nên các bị cáo phải chịu mức án ngang bằng với bị cáo C.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo C, L, T, P, L, Hphạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo còn hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo cũng đủ để giáo dục các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đối với Lý Duy T chưa có tiền án, tiền sự, thời điểm T tham gia đánh bạc số tiền dưới 5.000.000 đồng, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với người tên "M" hiện chưa rõ họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục truy tìm làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối vớ bà Đoàn Thị T trong lúc C cho các bị cáo đánh bạc bà T không biết do đã đi ngủ, nên không xử lý.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- 27 hột xí ngầu; 04 đĩa sành màu trắng; 09 nắp; 01cuộn băng keo màu đen; 01 ca nhựa màu xanh; 01 tấm bao nylong có ghi các số từ 7 đến 14; 01 tấm bạc nhựa màu xanh dương có ghi dãy số từ 6 đến 15; 01 tấm bạc màu xanh dương có ghi dãy số từ 7 đến 14; 01 phin kim loại (dùng pha cà phê); 03 Remote điều khiển; 04 phin có ghi 50.000đồng màu xanh; 04 phỉn có ghi 10.000đồng màu đỏkhông còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số Imei 354275381147925, số sim 0869693392 (đã qua sử dụng) của bị cáo Tdùng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với tiền Việt Nam 17.573.000 đồng của các bị cáo dùng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo T, C, L, T, P, L, Hphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứkhoản 1 Điều 321;điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều65Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị T về Ủy ban nhân dân xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài C (CL) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lê Trương L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Tài C (CL), Lê Trương L về Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T(BT) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T(BT) về Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Vũ Minh H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L, Vũ Minh H về Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 27 hột xí ngầu; 04 đĩa sành màu trắng; 09 nắp; 01cuộn băng keo màu đen; 01 ca nhựa màu xanh; 01 tấm bao nylong có ghi các số từ 7 đến 14; 01 tấm bạc nhựa màu xanh dương có ghi dãy số từ 6 đến 15; 01 tấm bạc màu xanh dương có ghi dãy số từ 7 đến 14; 01 phin kim loại (dùng pha cà phê); 03 Remote điều khiển; 04 phin có ghi 50.000đồng màu xanh; 04 phỉn có ghi 10.000đồng màu đỏ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số Imei 354275381147925, số sim 0869693392 (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 17.573.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm bảy mươi ba ngàn đồng).

4.Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Các bị cáoLê Thị T, Nguyễn Tài C (CL), Lê Trương L, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Tuấn L, Vũ Minh H mỗi bị cáophải chịu200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồngán phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bị cáobiết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN TÂM

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS Gò Dầu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;